

# MỤC LỤC

## 10 GIỚI THIỆU

### TÍN NGƯỠNG SỞ KHAI THỜI TIỀN SỬ

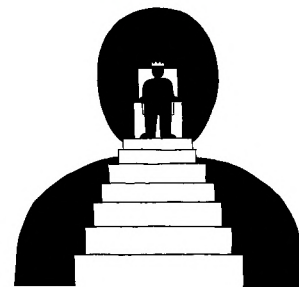
- 20 Các thế lực vô hình  
Nỗ lực giải thích tự nhiên
- 24 Đá kia cũng có linh hồn  
Tín ngưỡng vật linh trong  
xã hội sơ khai
- 26 Chu du thế giới bên kia  
Quyền phép thầy mo
- 32 Vì sao ta ở nơi này?  
Con người sinh chẳng  
ngẫu nhiên
- 33 Vì sao lại chết?  
Nguồn gốc sự chết



- 34 Vinh hàng là hiện tại  
Huyền thoại Dreaming
- 36 Tổ tiên dẫn dắt chúng ta  
Hồn người sống mãi
- 38 Nền tốt với nhau  
Chung sống thuận hòa
- 39 Vạn vật tương thông  
Người cùng thần chi giao  
trộn kiếp
- 40 Những thánh thần khát máu  
Tế thần bằng máu và  
sinh mạng
- 46 Cùng xây vũ trụ  
Biểu tượng hóa thật
- 48 Hòa nhịp cùng hoàn vũ  
Người và vũ trụ
- 50 Phụng sự thần linh  
Ý nghĩa của lễ nghi
- 51 Nghi lễ nuôi thế gian  
Múa hát xây đời mới

### CÁC TÔN GIÁO CỔ ĐẠI VÀ TÍN NGƯỠNG HY-LA TỪ 3000 TCN

- 56 Phân định ngôi thứ  
Tín ngưỡng cho xã hội mới
- 58 Kẻ tốt sống muôn đời nơi  
nước thần Osiris  
Hành trang vào âm giới



- 60 Tốt hay xấu thẳng? Tùy ở  
con người  
Thiện ác tương tranh
- 66 Thuận lẽ tự nhiên  
Hòa cùng với đạo
- 68 Nắm lời đại nguyện  
Giải thoát nhờ khổ hạnh
- 72 Lòng nhân chẳng đến  
từ trời  
Trí tuệ người quân tử
- 78 Thần bé ra đời  
Công cuộc đồng hóa huyền  
thoại
- 79 Tiên tri tiết lộ thiên cơ  
Bảo trước tương lai
- 80 Thần cũng giống như người  
Đức tin phản ánh xã hội
- 82 Tế lễ để kết nối quá khứ  
Đi đường chu thần
- 86 Thần linh rời cùng chết  
Tận thế như ta biết

## ẤN ĐỘ GIÁO TỪ 1700 TCN

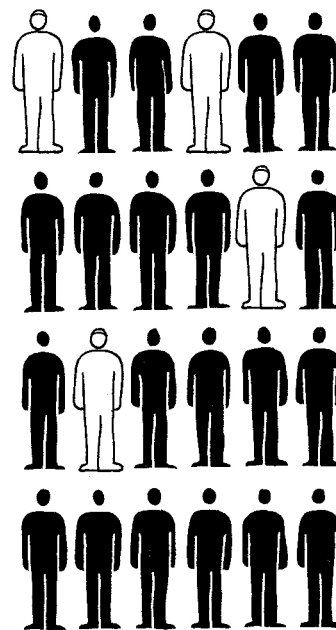
- 92 Nhò cúng tế, ta duy trì đạo pháp trường tồn**  
Thế giới toàn lí
- 100 Nữ tính của đấng tối linh**  
Quyền năng thánh mẫu
- 101 Hãy ngồi gần thầy**  
Đạo lí cao cấp
- 102 Brahman là ta, trong chính tim ta**  
Thực tại tối thượng
- 106 Học, sống, huu, buông**  
Bốn chặng đường đời
- 110 Đôi khi buộc phải sát sinh**  
Hành động vô ngã
- 112 Khai ngộ bằng cách tập yoga**  
Pháp môn luyện thân, dưỡng thần
- 114 Làm lễ hàng ngày là giao tiếp với thần**  
Thành tâm cúng dường
- 116 Nhân gian là ảo mộng**  
Nhìn bằng chân tâm
- 122 Bao nhiêu đạo, bấy nhiêu đường**  
Nhận thức Thượng đế
- 124 Bất bạo động là vũ khí của người mạnh**  
Ấn giáo trong thời buổi chính trị

## PHẬT GIÁO TỪ THẾ KỈ 6 TCN

- 130 Đi tìm Trung Đạo**  
Đức Phật giác ngộ
- 136 Có thể diệt khổ**  
Thoát khỏi luân hồi
- 144 Hãy thủ lời Phật, nhu lửa thủ vàng**  
Tự mình suy xét chân lí
- 145 Căn theo giới luật**  
Mục đích việc phát nguyện tu trì
- 146 Không sát sinh thì tâm sẽ thiện**  
Cải trị bằng nhân đức, từ bi
- 148 Đâu là ta?**  
Cái tôi luôn biến đổi
- 152 Giác ngộ có nhiều mặt**  
Phật và Bồ tát
- 158 Thể hiện niềm tin**  
Hành lễ tụng niệm
- 160 Khám phá Phật tính**  
Trí thiên bất ngữ

## DO THÁI GIÁO TỪ 2000 TCN

- 168 Ta sẽ nhận người làm dân ta, và ta sẽ là Chúa người**  
Giao ước của Chúa với Israel



- 176 Ngoài ta ra, không còn Chúa nào**  
Tù đôn nhất thần giáo đến độc thần giáo
- 178 Đấng Thiên Sai sẽ cứu chuộc Israel**  
Hứa hẹn thời đại mới
- 182 Áp dụng giới luật trong cuộc sống thường nhật**  
Viết luật thành văn
- 184 Chúa là duy nhất, không đáng không hình, chẳng thể phân chia**  
Định nghĩa điều bất khả
- 186 Chúa và người: những kẻ lưu vong**  
Huyền phái Kabbalah
- 188 Thánh quang ngự tại mỗi người**  
Người là hình ảnh Chúa Trời





**189 Do Thái là đạo, không phải quốc tịch**

Tôn giáo và quốc gia

**190 Học hỏi quá khứ, sống trong hiện tại, hành động vì tương lai**

Do Thái giáo cấp tiến

**196 Nếu có quyết tâm, mơ sẽ thành thực**

Nguồn gốc phong trào phục quốc Do Thái hiện đại

**198 Chúa ở đâu trong cuộc Diệt chủng?**

Giao ước bị thách thức

**199 Phụ nữ làm giáo sĩ**

Giới tính và giao ước

## CƠ ĐỐC GIÁO

### TỪ THẾ KỶ 1

**204 Jesus là khởi đầu cho kết thúc**

Thông điệp Jesus gửi thế gian

**208 Con Chúa giáng trần**

Thần tính của Jesus

**209 Máu tuôn rơi cho Giáo hội tốt tươi**

Tù vì đạo

**210 Xác chết đi, nhưng hồn sống mãi**

Khái niệm bất tử trong Cơ Đốc giáo

**212 Tuy một nhưng ba, tuy ba mà một**

Ba ngôi thánh vị

**220 Hồng ân Chúa ban**

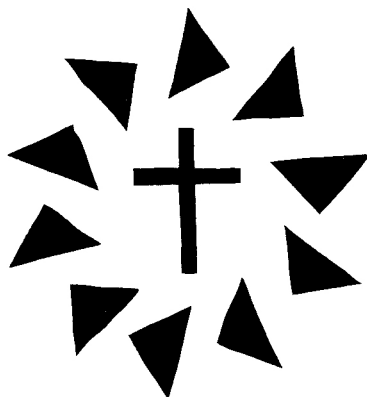
Augustine và tự do ý chí

**222 Sống trong đời, nhưng chẳng thuộc về đời**

Phụng sự Chúa vì tha nhân

**224 Bên ngoài Giáo hội, không có cứu rỗi**

Gia nhập Giáo hội



**228 Đây là minh thầy, đây là máu thầy**

Máu nhiệm thánh thể

**230 Lời Chúa không cần qua trung gian**

Phong trào Kháng Cách

**238 Chúa trời nằm ẩn trong tim**

Máu nhiệm Cơ Đốc giáo

**239 Cứu cả linh hồn lẫn thể xác**

Phong trào Giám Lý và thánh thiện xã hội

**240 Tiến bộ khoa học không phủ nhận Thánh Kinh**

Thách thức thời hiện đại

**246 Con người tác động lên Chúa**

Câu nguyện vì sao hiệu nghiệm?

## HỒI GIÁO

### TỪ 610

**252 Muhammad là sứ giả cuối cùng của Allah**

Thiên Sứ và nguồn gốc đạo Hồi

**254 Qur'an: kinh điển từ trời**

Mặc khải ý và lời Allah

**262 Ngũ Trụ Hồi**

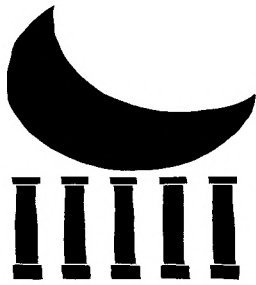
Căn bản đức tin

**270 Imam là lãnh đạo Allah lựa chọn**

Hồi giáo Shi'a ra đời

**272 Allah dẫn đường bằng luật shari'a**

Đường sống thuận hòa



- 276 Nghi đến mấy cũng không hiểu hết Allah**  
Thần học suy lí Hồi giáo
- 278 Jihad là nghĩa vụ**  
Đấu tranh vì Allah
- 279 Trong đường đến Allah, thế giới này chỉ là chặng đầu**  
Phân thưởng tối thượng cho người công chính
- 280 Allah vô song**  
Thần tính phải đơn nhất
- 282 Ả Rập, chậu nước, hay thiên thần đều chính là ta**  
Huyền học và Huyền Hồi
- 284 Ngày sau lại có tiên tri**  
Nguồn gốc phong trào Ahmadiyya
- 286 Loại trừ ảnh hưởng phương Tây**  
Sự trở dậy của phong trào phục hưng Hồi giáo
- 291 Hồi giáo có thể hiện đại hóa**  
Tuong hợp với đòi

## TÔN GIÁO HIỆN ĐẠI TỪ THẾ KỈ 15

- 296 Sống nhu chiến sĩ - thánh nhân**  
Giới luật đạo Tích Khắc
- 302 Cửa trời rộng mở đón chào**  
Đảng cấp và đức tin
- 304 Tin tức đi, về**  
Gốc gác châu Phi của đạo Santeria
- 306 Hãy tự hỏi mình: Jesus sẽ hành động ra sao?**  
Nơi gương Đấng Co Đốc
- 308 Biết ngài qua sự già**  
Mặc khải Baha'i
- 310 Quét đi bụi đất tội nhỏ**  
Đòi vui Thiên Lí giáo
- 311 Quà này chắc tặng mình đây**  
Tín ngưỡng hàng hóa ở các đảo Thái Bình Dương
- 312 Tận thế gần kề**  
Đội Ngày Phán Xét
- 314 Su từ xứ Judah trời dạy**  
Ras Tafari là Vị Cứu Tinh
- 316 Các đạo đều bình đẳng**  
Cao Đài hợp nhất tôn giáo
- 317 Ta đã quên đi bản chất mình**  
Thanh tâm với Khoa Luận giáo

- 318 Muốn hết tội thì cưới nhau đi**  
Cách trừ tội của Giáo hội Thống Nhất
- 319 Linh hồn ngoi nghi nơi Hạ Địa**  
Đạo Wicca và thế giới bên kia
- 320 An lạc là biển lớn, niệm xấu như hạt mưa**  
Thiên định bình an tâm
- 321 Chân lí là cái đúng với tôi**  
Tôn giáo mở cho mọi đức tin
- 322 Hare Krishna, tụng lên cho sạch tâm hồn**  
Tận tâm vì Thần Diệu Ngọt
- 323 Dùng khí công hấp thu năng lượng vũ trụ**  
Luyện khí lực với Pháp Luân Đại Pháp

## 324 PHỤ LỤC

## 340 THUẬT NGỮ

## 344 CHỈ MỤC

## 351 LỜI CẢM ƠN



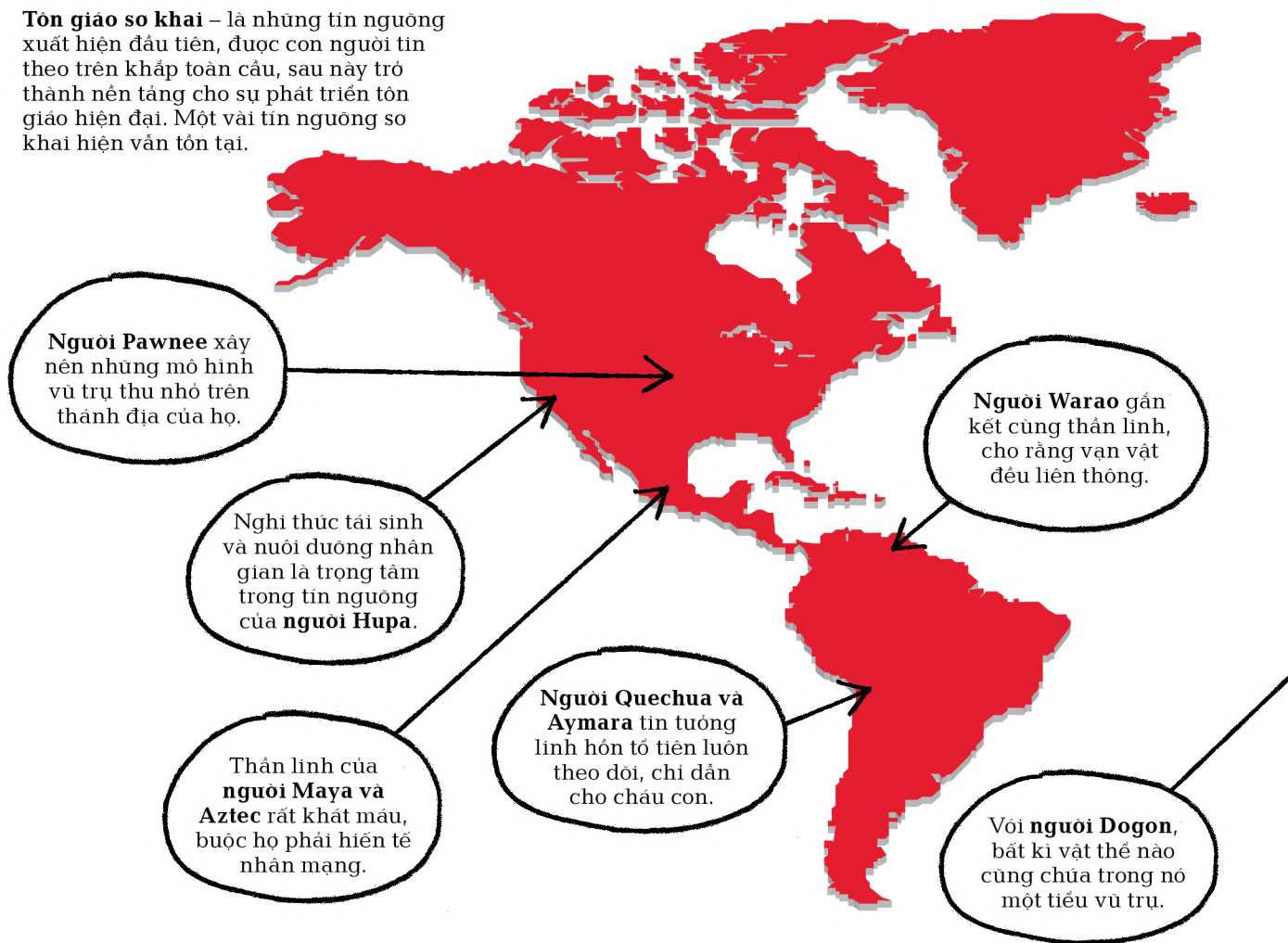
---

**TÍN NGƯỠNG**  
**SỞ KHAI**  
**THỜI TIỀN SỬ**

---



**Tôn giáo sơ khai** – là những tín ngưỡng xuất hiện đầu tiên, được con người tin theo trên khắp toàn cầu, sau này trở thành nền tảng cho sự phát triển tôn giáo hiện đại. Một vài tín ngưỡng sơ khai hiện vẫn tồn tại.



Với những tổ tiên chuyên nghề săn bắt hái lượm của chúng ta, thế giới tự nhiên đầy rẫy các thể lực siêu hình. Họ cho rằng động vật, cây cỏ, vật chất và các hiện tượng thiên nhiên, tất thảy đều có linh hồn như người. Trong cái nhìn duy linh này, con người là một phần không thể tách rời của môi trường, nên phải sống sao cho thuận hòa, và biết tôn trọng vạn vật.

Đời cổ, nhiều người giải thích hiện tượng tự nhiên bằng cách gán cho chúng những đặc tính

thần linh. Chẳng hạn, tại sao mặt trời lại mọc mỗi ngày? Là do một vị thần thả nó lên từ trong bóng tối. Tương tự như thế, chu kỳ mặt trăng, và bốn mùa trong năm, mỗi hiện tượng đều có một vị thần chủ tế. Cùng với việc xây dựng vũ trụ quan để giải thích sự vận hành vũ trụ, các nền văn hóa cổ đều đưa chuyện sáng lập thế gian vào trong hệ thống tín ngưỡng của mình. Thế gian thành lập cũng giống cách con người chào đời, tức là do một thánh mẫu sinh ra. Một số thần thoại kể rằng thánh mẫu được

thụ thai bởi một nam thần. Nam thần đấy lúc là thú, khi là thực thể tự nhiên như sông hoặc biển. Lại có chuyện kể: mẹ đất, cha trời sinh hạ nhân gian.

### Nghị thức tế lễ

Hầu hết các tín ngưỡng sơ khai đều tin vào cõi âm, cho rằng ngoài thế giới hữu hình này còn một cõi khác, nơi cư ngụ thánh thần và linh thú, cũng là nơi người chết sẽ về. Vài tín ngưỡng cũng tin vào khả năng liên lạc với thế giới bên kia, nhờ đó, con người có thể tìm gặp tổ tiên, xin



được hướng dẫn, phù hộ. Chỉ những người có khả năng siêu phàm, gọi là thầy mo, mới đến được cõi âm. Thần thánh hay các linh hồn ban cho thầy mo năng lực chữa bệnh phi thường, và đôi khi còn nhập vào họ.

Người thượng cổ đánh dấu những giai đoạn chuyển tiếp trong cuộc đời, cũng như những dịp giao mùa, bằng những nghi thức tế lễ gắn liền với các vị thần linh. Tế lễ nhằm mục đích vui lòng thánh thần, để thánh thần phù hộ cho mùa màng được tốt, sản bản được nhiều. Vì thánh

thần cho con người sự sống, nên trong nhiều nền văn hóa, khi làm lễ, phải tạ ơn bằng cách hiến tế sinh mạng.

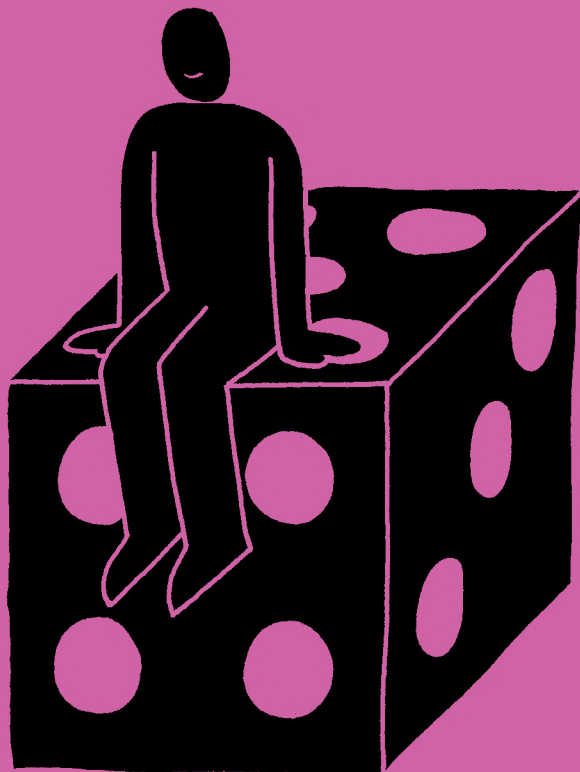
Biểu tượng giữ vai trò quan trọng trong hành vi tín ngưỡng của những nền văn hóa cổ. Mặt nạ, hình tượng, và các loại bùa chú được dùng khi tế lễ. Người ta tin tưởng thần linh ngự trong những thú ấy. Một số khu vực mang ý nghĩa tín ngưỡng đặc biệt. Có những cộng đồng dành hẳn các khu đất thiêng cho việc thờ phụng, mai táng; những cộng đồng khác thì xây nhà, dựng làng

mô phỏng theo hình ảnh vũ trụ. Vài tín ngưỡng sơ khai vẫn tồn tại cho đến bây giờ, nơi những bộ tộc chưa tiếp xúc với văn minh Tây phương. Số lượng những bộ tộc này ngày một ít dần. Hiện ở đôi nơi, bản thân thổ dân đang cố gắng khôi phục lại những nét văn hóa ngày xưa đã mất.

Nhìn qua lăng kính hiện đại, tín ngưỡng sơ khai có vẻ nhuốm muội. Tuy thế, vết tích của chúng vẫn rơi rớt trong các tôn giáo lớn ngày nay, và trong phong trào Thế hệ Mới tìm về các giá trị tâm linh. ■

# CÁC THỂ LỰC VÔ HÌNH

NỖ LỰC GIẢI THÍCH TỰ NHIÊN



## BỐI CẢNH

TÍN ĐỒ

Người/Xam San

KHI NÀO, Ở ĐÂU

Thời tiền sử, vùng  
Hạ-Sahara, châu Phi

SAU ĐÓ

**44000TCN** Nhiều khí cụ bị bỏ lại trong một hang động ở KwaZulu-Natal. Những thứ này giống gần y hệt dụng cụ của người San hiện đại.

**Thế kỉ 19** Nhà ngữ học Đức Wilhelm Bleek ghi lại nhiều truyền thuyết của người San.

**Thế kỉ 20** Chính phủ tài trợ các chương trình khuyến khích người San định cư làm nông, thay vì săn bắt hái lượm.

**1994** Dawid Kruiper, thầy mo và tộc trưởng người San, vận động lên Liên Hiệp Quốc, đòi hỏi quyền lợi và giành lại đất đai cho dân mình.

**V**i sao con người lại nảy ra ý tưởng rằng, bên ngoài thế giới hữu hình mình đang sinh sống, hãy còn một thế giới khác? Đó là một câu hỏi phức tạp. Chắc rằng người xưa luôn bị thôi thúc, muốn tìm hiểu, giải thích môi trường xung quanh, đặc biệt là những hiểm nguy, tai họa họ phải đối đầu, và những thứ cần thiết cho cuộc sống do thiên nhiên ban tặng. Họ kiếm tìm lời giải đáp trong một cõi tuy vô hình vô dạng, nhưng lại tác động, chi phối nhân sinh.

Ý niệm về một thế giới tâm linh luôn gắn liền với sự ngủ và cái chết, tức khi chúng ta không



**Xem thêm:** Tin ngưỡng vật linh trong xã hội sơ khai 24–25 ■ Quyền phép thầy mo 26–31 ■ Con người sinh chẳng ngẫu nhiên 32 ■ Đi đường chu thân 82–85 ■ Thế giới toàn lí 92–99.

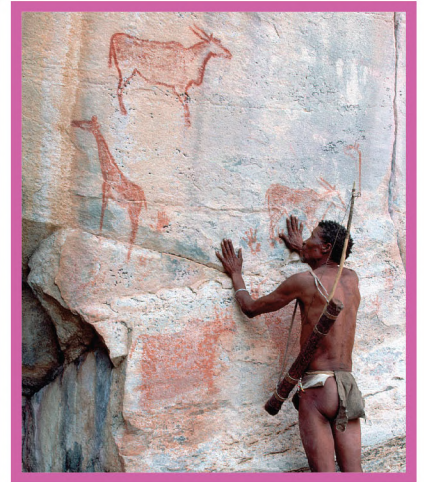
nhận thức, không biết điều gì. Đối lập giữa vô thức và tinh thức có thể so sánh với hiện tượng ngày – đêm trong tự nhiên. Trong vùng chạng vạng giữa ngủ và thức, chết và sống, ánh sáng và bóng tối, lẫn khuất những giấc mơ, ảo giác, những trạng thái hiện thực song song. Chính vùng chạng vạng trên gợi mở cho ta thấy không chỉ có một thế giới vật chất, hữu hình, mà còn một thế giới siêu nhiên, và giữa hai thế giới tồn tại mối tương quan. Có thể dễ dàng hình dung việc các cư dân của thế giới siêu nhiên tác động lên tâm trí, hành động chúng ta; ngụ trong cơ thể động vật và những vật vô tri; và gây nên những hiện tượng tự nhiên ảnh hưởng tới nhân loại.

**Hai thế giới giao thoa**

Trong bích họa trên hang động thời kì Đồ Đá Cũ, những hình tượng con người, thú vật, hay nửa người nửa thú thường được trang trí với những mô thức lạ. Ngày nay, các chuyên gia cho rằng những mô thức này là biểu hiện của hiện tượng trong nhân

câu (*entoptic phenomena*), tức hiện tượng các hiệu ứng thị giác sinh ra do thay đổi phía sau võng mạc, không phải do nhân tố bên ngoài tác động. Cụ thể, đó là những hoa đốm, đường vạch, hay lượn sóng ngoằn ngoèo ta trông thấy trong trạng thái lơ mơ nửa ngủ nửa thức, hay nửa tinh nửa ảo giác. Các bức bích họa cổ nói trên, bản thân chúng giống như những tấm voan xuyên thấu, ngăn cách hai thế giới: vật chất và tâm linh.

Những cư dân săn bắn hái lượm thời kì Đồ Đá Cũ ở châu Âu đã không còn nữa, chẳng còn cách gì hỏi họ về ý nghĩa tôn giáo, lễ nghi của những bức họa nơi hang động. Tuy thế, vào thế



**Tu thời tiền sử,** người San vẽ đi vẽ lại các bích họa trên vách đá. Đó là cách họ truyền đạt tu duy và kể chuyện cho thế hệ mai sau.

“  
Thân Chim Bão thổi gió vào khuôn ngực người và thú. Không có gió này thì không ai thở được.  
**Truyện thuyết Phi châu**  
”





ki 19, người ta thu thập được tu liệu về văn hóa, tín ngưỡng của tộc người /Xam tại vùng nam châu Phi. Tộc /Xam nay đã tuyệt chủng, nhưng họ hàng của họ là người San vẫn tiếp tục săn bắn hái lượm, vẫn vẽ lên vách hang các họa tiết giống như họa tiết thời Đồ Đá. Vì sao họ vẽ? Lí do chắc cũng tương tự như của tổ tiên họ từ ngàn xưa. Tóm lại, theo các nhà khảo cổ, đời sống tâm linh của người /Xam San là minh họa sống động cho những tín ngưỡng, tôn giáo của nhân loại thời cổ sơ. Ngay cả những tiếng tắc lưỡi trong ngôn ngữ họ dùng cũng được cho là dấu tích của ngôn ngữ tối cổ (Những tiếng tắc lưỡi này không giống như ta tắc lưỡi phàn nàn. Chúng là âm răng, được kí âm bằng dấu/).

### Tam Giới

Thần thoại của những tộc người San được xây dựng dựa trên nền tảng là môi trường sống quanh họ, và trên ý tưởng rằng các cõi tự nhiên và siêu nhiên hòa quyện vào nhau. Theo họ, thế giới có ba cõi: cõi người nằm ở giữa, kẹp hai đầu trên dưới bởi hai cõi tâm

linh. Từ cõi này có thể sang cõi kia, và bất cứ việc gì xảy ra nơi cõi này cũng tác động trực tiếp tới cõi còn lại. Nếu số hữu quyền năng đặc biệt, con người có thể chu du cõi trời trên cao, hay độn thổ độn thủy tới viếng địa phủ dưới thấp.

Người /Xam San tin trên trời có vị hóa công thích biến hình, khoái giỡn chơi tên là /Kaggen (cũng gọi là Bọ Ngựa). /Kaggen sống với gia đình, vô số thú săn và linh hồn kẻ chết. Trong những linh hồn này có hồn của Sơ Chủng, giống dân đầu tiên sinh sống trên cõi đất, mang thân thể nửa người nửa thú, biết dùng phép biến hóa và kiến tạo.

### Thế lực thiên nhiên

Trong thần thoại /Xam, các hiện tượng tự nhiên đều được gán cho ý nghĩa siêu nhiên hoặc nhân hóa thành thần. Quý thần sống chung với thú vật, và hay biến hình thành chúng, chẳng hạn biến ra con *eland* (một loại linh dương), chồn đất, hoặc bọ ngựa. /Kaggen, đáng hóa công đã mộng tưởng mà sinh ra thế giới, thường biến thành người, nhưng cũng có thể biến ra muôn vật

“

Mẹ kể rằng có bé [thời Sơ Chủng] đã cầm nắm than củi ném lên bầu trời, tạo nên dải Ngân Hà.

### Truyện thuyết Phi châu

”

khác, như bọ ngựa và *eland*. Tuy /Kaggen là thần bảo hộ của thú săn, đôi khi vì muốn nuôi sống loài người, ngài hóa thành thú để cho người giết.

Người /Xam sợ và kính ngưỡng những tổ tiên Sơ Chủng, song không phụng thờ. Họ cũng không cầu nguyện với /Kaggen. Chỉ những thầy mo như //Kabbo (xem trang kế) may ra mới liên lạc được với /Kaggen để cầu cho cuộc săn được nhiều mồi. Bởi /Kaggen là thần khoái giỡn chơi, thần thoại về ngài và gia đình thường mang tính khôi hài hơn là tôn kính. Ngay cả thần thoại quan trọng bậc nhất, thuật sự sáng tạo con *eland* đầu tiên, cũng bao gồm một chi tiết kể chuyện /Kaggen bắt lửng, bị bẫy chồn đất đánh cho một trận.

Nhiều câu chuyện được lưu truyền, giải thích các hiện tượng tự nhiên hoặc thiên thể trên bầu trời, diễn dịch nguồn gốc và đặc tính của chúng. Chẳng hạn, có chuyện kể rằng

Đôi người hiếm khi được chứng kiến nhật thực hay nguyệt thực, nhưng những **hiện tượng thiên nhiên** như thế đều có thể được lí giải trong kho tàng truyền khẩu lưu truyền qua nhiều thế hệ người San.





“

Ngày xưa, khi đầu chó là  
bọn người bé nhỏ, hết nhu  
chúng ta, có điều ranh mãnh,  
hay gây gỗ hơn.

### Truyện thuyết Phi châu

”

vào thời Sơ Chủng, mặt trời  
đang ngủ thì bị lũ trẻ quăng lên  
mây xanh. Từ đấy, mặt trời ở  
mãi trên cao, tỏa ánh dương từ  
nách để thấp sáng hoàn cầu.  
Cũng trong thời Sơ Chủng, một  
bé gái đã tạo nên các vì sao  
bằng cách ném tàn tro lên cao,  
làm thành dải Ngân Hà. Khi nói  
đến mưa gió, người /Xam liên  
tưởng đến động vật. Bão lớn được  
gọi là con bò đực-mưa, mưa nhỏ  
là bò cái-mưa. Kẻ có quyền năng  
hồ phong hoá vũ như  
//Kabbo có thể bay lên ao trời, gọi  
bò cái-mưa, đem nó đến nơi cần  
nước rồi giết đi. Sữa và máu bò sẽ  
hóa ra mưa tưới xuống mặt đất.

Mưa là thú tối cần thiết ở sa  
mạc khô cằn, nơi người /Xam  
sinh sống, bởi có mưa thì ao hồ  
mới đầy. Người /Xam du cư qua  
lại giữa các ao hồ rải rác đó đây.  
Các ao hồ đấy đều liên kết với  
nhau trong một hệ thống chuyển  
kể và thần thoại được biết dưới  
cái tên *kukummi*. *Kukummi* cũng  
tương tự với huyền thoại  
Dreaming của thổ dân châu Úc  
(xem trang 34-35).

### Bước vào thế giới bên kia

Trong nhiều câu chuyện /Xam  
nhằm giải thích thiên nhiên, thần  
linh và con người thường tương

tác với nhau: thần rất quan tâm  
đến thế giới nhân sinh, và người  
cũng có thể tác động, làm vui lòng  
thần. Các tộc người San nói chung  
đều tin rằng: nếu xuất thân đến  
một mức độ nào đấy, sẽ thâm  
nhập được các cõi tâm linh. Tuy  
nhiên, muốn làm được vậy, cần sở  
hữu một năng lực siêu nhiên gọi  
là *!gi*. Chỉ hóa công mới có khả  
năng trao ban *!gi* cho người và  
động vật. Người San sử dụng *!gi*  
trong vũ thức nhập đồng. Giữa  
quá trình nhập đồng, thần khí  
trong họ phát lên đỉnh đầu, tiến  
vào cõi trên. Tại đây, họ có thể cầu  
cho kẻ ốm được mạnh, rồi trở về  
với năng lực chữa bệnh. Năng lực  
đó giúp họ trục ra những mùi tên  
bệnh hoạn, vốn được bán đi bởi  
kẻ chết ở cõi âm.

Người /Xam cầu nguyện  
trăng sao, nhờ các thiên thể giúp  
họ cầu thông với quyền năng siêu  
nhiên, cũng như phù trợ may  
mắn khi đi săn. Lúc một người  
xuất thân, thần người ấy tạm thời  
chết đi, còn trái tim hóa ra ngôi  
sao. Con người và tinh tú liên hệ  
chặt chẽ đến độ, khi người ta qua  
đời, "sao trời cảm nhận trái tim ta  
ngừng đập, nên rơi rụng xuống  
tho. Ta chết lúc nào, các vì sao  
biết cả."

### Đòi mo mộng của Kabbo

Hầu hết những thông tin ta có  
về tín ngưỡng /Xam San đều  
do //Kabbo kể lại. Vào thập  
niên 1870, một nhóm người /  
Xam San được tha khỏi tù, giao  
cho Tiến sĩ Wilhelm Bleek quản  
lí, trong đó có //Kabbo. Họ bị tù  
vì những tội như trộm cừu để  
cứu đời thân nhân. Nhân dịp  
ấy, Tiến sĩ Bleek học hỏi ngôn  
ngữ, tìm hiểu văn hóa của họ.  
//Kabbo kể chuyện gia đình  
mình du cư qua lại giữa những  
cái ao nước hơi mặn mặn, trong  
vùng sa mạc khô cằn nơi trung



**Thần thoại cổ** giải thích về sự hình  
thành thế giới. Trong những thần  
thoại này, thú vật hay được gán những  
đặc tính của loài người. Thí dụ: chôn  
đất bị cho là tò mò, tọc mạch.

Mối liên hệ giữa người, quý  
thần và thiên nhiên càng trở nên  
rõ rệt sau cái chết. Cái chết được  
mô tả như một hiện tượng tự  
nhiên. Một khi qua đời, tóc người  
quá cố sẽ biến thành mây, che  
nắng cho những ai ở lại; gió trong  
thần thoát ra, thổi bay những dấu  
chân người kia để lại trên trần,  
hoàn tất sự chuyển tiếp từ dương  
thế sang cõi âm. Nếu dấu chân  
vẫn còn, "thì coi như chúng ta tiếp  
tục tồn tại". ■

tâm Mùi Hào Vọng. Họ luôn  
phải cắm trại xa ao, tránh làm  
kinh động lũ thú hay đến uống  
nước. Wilhelm Bleek miêu tả  
//Kabbo như một "ông lão hiền  
lành, lúc nào cũng chìm đắm  
trong giấc mộng đời của riêng  
mình". Thật vậy, cái tên  
//Kabbo vốn mang nghĩa "mộng  
mo". Ông trời /Kaggen đã mộng  
tuông mà sinh ra thế giới. Giữa  
//Kabbo và /Kaggen có mối liên  
hệ đặc biệt. Là một a /Kaggen-ka  
!kwi, "thủ hạ Bộ Ngựa", //Kabbo  
có thể xuất hồn vào mo, thực  
hiện quyền năng hô mưa, chữa  
bệnh, làm phép đi săn.



# ĐÁ KIA CŨNG CÓ LINH HỒN

## TÍN NGƯỠNG VẬT LINH TRONG XÃ HỘI SƠ KHAI

### BỐI CẢNH

TÍN ĐỒ

Người Ainu

Ở ĐÂY

Hokkaido, Nhật Bản

TRƯỚC ĐÓ

**10000–300 TCN** Tổ tiên xa của người Ainu là tộc Jomon, sống tại Hokkaido vào thời Đồ Đá Mới. Dương nhu môi thị tộc Jomon thờ những thần linh riêng.

**600–1000** Tộc người săn bắt-hái lượm Okhotsk chiếm giữ vùng duyên hải Hokkaido. Người Ainu kế thừa một số tập tục tín ngưỡng của họ, như việc thờ gấu.

**700–1200** Văn hóa Okhotsk hòa cùng văn hóa Satsumon, tạo nên văn hóa Ainu.

SAU ĐÓ

**1899–1997** Nhật Bản thi hành chính sách đồng hóa người Ainu. Nhiều tập tục tôn giáo Ainu bị cấm.

**2008** Ainu chính thức được công nhận là cư dân bản địa với nền văn hóa đặc trưng.

Vạn vật đều **có linh hồn**.



Thân xác con người **chỉ là vỏ đựng hồn**.



Linh hồn là **bất diệt**.



Thục thể tâm linh quan trọng nhất là **thánh thần**.



**Nghi thức tế lễ, tụng ca và những thú đồ cúng** mang lại địa vị cho thánh thần nơi thế giới bên kia.



Nếu con người khéo phụng sự thánh thần, **thánh thần bảo đảm cho người có đủ thức ăn**.

**A**inu là cư dân bản xứ của Nhật Bản, ngày nay sống chủ yếu trên đảo

Hokkaido. Từ Ainu có nghĩa là "người". Người Ainu chia sẻ nhiều điểm chung về văn hóa với các sắc dân sinh sống tại phía bắc Vành đai Thái Bình Dương – những tộc người Siberia (như Chukchi, Koryak và Yupik), cũng như dân Inuit ở Canada và Alaska. Một trong những điểm chung là tín ngưỡng duy linh, tin rằng mọi sinh vật, vật thể trên đời đều có linh hồn, và linh hồn biết nói, hành động, tự đi lại được. Thế giới vật chất và tâm linh chỉ được ngăn cách bởi một màng mỏng, có thể xuyên qua.

Với người Ainu, thân xác chỉ là cái vỏ chứa đựng linh hồn. Sau cái chết, hồn thoát ra từ miệng và lỗ mũi, sang thế giới bên kia để được tái sinh dưới dạng *kamuy* (từ này mang hai nghĩa: thần thánh và linh hồn). Đến khi *kamuy* chết đi, nó lại tái sinh về nhân thế. Mỗi khi đầu thai, linh hồn luôn giữ nguyên chủng loại và giới tính. Thí dụ: một người đàn ông sẽ luôn là đàn ông.

*Kamuy* có thể là động vật, cây cỏ, khoáng chất, các hiện tượng tự nhiên hay địa chất, thậm chí là vật phẩm, đồ gia dụng chế tạo



**Xem thêm:** Đi đường chu thân 82–85 ■ Thành tâm cúng dường 114–15

**Ảnh chụp năm 1946:** Trưởng lão Ainu ngồi bên con gấu vừa bị thịt, làm lễ tiễn đưa hồn gấu về trời.

bởi con người. Tất cả linh hồn, dù là linh hồn của thú vô tri, đều bất tử bất diệt. Thế nên, khi con người lia đời, nhà cửa của họ có thể bị đốt theo, đảm bảo cho *kamuy* có nơi cư ngụ dưới cõi âm. Vật dụng, đồ dùng tùy thân của họ bị đập vỡ để giải thoát linh hồn bên trong, rồi chôn cùng với chủ, cho chủ tiếp tục dùng.

### Sức mạnh ngôn từ

Một vài *kamuy* giữ vai trò quan trọng tại cả hai thế giới. Kotankor-kamuy, chẳng hạn, là thần sáng thế nhưng cũng là thần làng, hay hiện trên nhân gian dưới dạng con cú tai dài.

Con người và *kamuy* có mối liên hệ mật thiết, quá mật thiết đến nỗi *kamuy* được gọi là “những vị thần ta có thể cãi nhau cùng”. Người ta dùng một loại gậy khẩn mang hình dáng đặc biệt để cầu nguyện *kamuy*. Gọi là cầu nguyện, nhưng chính xác hơn là quan hệ có qua có lại,



đôi bên đều phải tôn trọng nhau, thực thi nghĩa vụ của mình. Nếu ai vô ý hay xúc phạm chọc giận thần linh, người ấy phải bày biện lễ để thể hiện lòng hối lỗi. Song le, nếu đã cung kính tế lễ thần nào hết lòng mà vẫn gặp vận xui, người Ainu sẽ nhờ nữ thần lửa Fuchi bắt thần đấy phải tạ lỗi và đền bù.

Trong tín ngưỡng Ainu, ngay đến lời nói cũng hữu linh. Chỉ có

con người sử dụng ngôn từ, thánh thần và vật thể không nói. Con người dùng ngôn từ để thỏa thuận, cò kè với thánh thần và vật thể; cũng để tán dương, làm thân vui lòng. *Kamuy yukar* (thần ca) là sử thi Ainu, chứa đựng lời lẽ của các thần nói bằng ngôn ngữ thú nhất, nhưng do người hát lên. Mỗi khi con người múa hát những bài thần ca như thế, nghe bảo các *kamuy* vui thích lắm. ■



Đời đời ta bay liệng đằng sau loài người, luôn luôn canh chừng đất đai của chúng.

### Bài ca thần cú




### Lễ tiễn linh

Nghi lễ săn bắn là trọng tâm trong đời sống truyền thống Ainu, nhằm mục đích làm nguôi giận các vị thần viếng thăm duong thế trong dạng thú. Nhậm lễ rồi, các thần sẽ tặng lại thân thể thú vật của mình cho loài người.

Sau khi giết và ăn thịt gấu, người Ainu làm lễ tiễn linh *iyomante*. Hồn gấu, tức hồn thần gấu núi Kimun-kamuy,

nhận lễ vật bao gồm thức ăn, rượu và ca vù. Mùi tên được bắn lên cao, hỗ trợ cho Kimun-kamuy tìm đường về trời. Về đến nơi, Kimun-kamuy sẽ mời các thần khác cùng chia sẻ lễ vật rượu sake và cá hồi, đi kèm với những gậy khẩn linh thiêng bằng gỗ liễu.

Linh hồn của những dụng cụ đã hư hỏng, không dùng được nữa, được tống tiễn về trời bằng một lễ khác, gọi là *iwakte*.



**CHU DU**

**THẾ GIỚI BÊN KIA**

**QUYỀN PHÉP THẦY MO**









Ngày nay, tại Gojahaven, phía bắc Canada, vẫn còn **những người Inuit** tin vào thầy mo. Theo họ, thầy mo có mối quan hệ mật thiết với đất đai địa mạo, cũng như với các vị thần chủ tế đất ấy.

bằng xương cá voi. Tatqiq ngồi xe, ra dấu cho Kukiaq leo lên, đoạn đưa thầy về nhà mình trên trời. Cửa nhà tự mở ra như cái mồm há rộng. Tại một phòng bên trong, Kukiaq thấy mặt trời đang chăm sóc một hải nhi. Tatqiq nài Kukiaq nán chơi, nhưng thầy mo sợ quên lối về, vội trượt trên tia sáng ánh trắng trở lại địa cầu, "hạ cánh" an toàn ngay chỗ hó băng lúc này.

Ngoài việc lên trời, đôi khi thầy mo cũng xuất hồn xuống đất đại dương, gặp Nuliayuk (tức Sedna), nữ thần của các sinh vật biển cũng như trên cạn. Người Netsilik ăn hải cầu, lấy da làm quần áo. Cuộc sống của họ

phụ thuộc vào Nuliayuk, bởi ngài nắm giữ nguồn cung hải cầu. Hễ dân Netsilik phạm vào giới cấm nghiêm ngặt của ngài, Nuliayuk giam toàn bộ hải cầu lại. Tuy vậy, nếu thầy mo chịu xuống thủy cung, tết tóc cho Nuliayuk, ngài sẽ đẹp lòng mà cho hải cầu về với biển.

Truyền thống thầy mo của người Netsilik kéo dài đến tận những năm 1930-1940. Thế giới của người Netsilik rất nguy hiểm, vì trong đó đầy những quý dữ có thể hại người. Riêng các thầy mo (gọi là *angatkut*) không sợ quý, vì đã có thần bảo hộ. Một thầy mo có thể có nhiều thần bảo hộ. Chẳng hạn, thần bảo hộ của thầy Unaraluk là song thân quá cố, mặt trời, cầu tinh và tinh bò cạp biển. Sớ di Unaraluk quán thông vạn vật trên trời dưới biển, trên đất dưới sâu, là nhờ các thần ấy mách bảo cho. ■

## Trải nghiệm khai giác huyền bí của thầy mo Au

Câu chuyện dưới đây thuật theo lời của Au, một thầy mo Iglulik Inuit, kể cho nhà thám hiểm Đan Mạch Knud Rasmussen. Au nhớ lại thời kì mình đi tìm nơi hoang vắng để ẩn thân. Lúc đấy, ông hay sâu muộn, đôi khi buồn tui, khóc không thể dừng. Thế rồi một ngày, trong ông dâng lên một cảm giác hoan lạc vô bờ. Giữa trạng thái thăng hoa, Au kể, "Tôi đã trở thành thầy mo. Chẳng biết làm sao mà được thế, chỉ biết tôi đã thành thầy mo." Từ đó, Au thấy được, nghe được những thứ người thường không thể. "Tôi đã đạt *qumaneq*, tức là khai giác...Tôi nhìn thấu bóng tối cuộc đời, và từ tôi tỏa ra hào quang. Con người không thấy hào quang, chỉ hải, địa, phong thần mới thấy. Do vậy, các thần đến cùng tôi, bảo hộ cho tôi."



**Knud Rasmussen (1879–1933)** giành nhiều năm thám hiểm các vùng Địa Cực, đồng thời thu thập, ghi chép về văn hóa những tộc người ở đó.

## BỐI CẢNH

### TÍN ĐỒ

**Người Sami**

### KHI NÀO, Ở Đâu

**Từ thời tiền sử, vùng Sápmi (Lapland), Bắc Âu.**

### SAU ĐÓ

**10000TCN** Tổ tiên người Sami để lại những hình khắc trên đá tại vùng Địa Cực châu Âu.

**Kh. 98** Người Sami (duới tên Fenni) xuất hiện lần đầu duới ngòi bút của sử gia La mã Tacitus.

**Thế kỉ 13** Công giáo lan truyền, nhưng tín ngưỡng thầy mo vẫn tồn tại.

**Kh. 1720** Thomas von Westen, Tổng đồ dân Sami, dùng vũ lực bắt dân phải cải đạo sang Cơ Đốc giáo, hủy diệt các nơi linh địa, cũng như các trống lễ truyền thống.

**Thế kỉ 21** Người Sami hầu hết theo đạo Cơ Đốc. Tuy nhiên, tín ngưỡng dân gian gần đây có xu hướng phục hồi.

**T**ín ngưỡng thầy mo là một trong những tín ngưỡng lâu đời và phổ biến nhất của nhân loại, đặt trên niềm tin vào khả năng câu thông, tác động lên thế giới tâm linh của thầy mo. Thầy mo có thể là nam hay nữ, được truyền tụng là những con người đặc biệt, sở hữu quyền năng và trí tuệ phi phạm. Sau khi đã xuất thân, hay nhập đồng, họ chu du đến những thế giới khác, giao tiếp cùng quý thần ở đó.

Câu xin, thương lượng với quý thần là nhiệm vụ chính của thầy mo. Thí dụ, vì tính chất thiết yếu của săn bắt trong xã hội cổ, thầy mo thường xin quý thần thả thú săn từ cõi âm về dương trần. Thầy cũng xin báo trước tương lai, hoặc phương thức chữa trị cho người đau bệnh. Có vay có trả, thông qua thầy mo, quý thần đòi con người phải dâng lễ, hay tuân thủ một số quy luật, giới cấm nào đó.

Vai trò của thầy mo rất quan trọng, đặc biệt trong việc chữa bệnh. Thầy mo du hành sang thế giới bên kia, cầu xin cho kẻ ốm, không chỉ vì lợi ích riêng tu, mà còn nhằm giảm bớt



Chúng tôi tin vào mộng mơ, tin rằng ngoài đời sống thật, còn một đời sống khác.

Mỗi khi ngủ, ta bước vào đời sống khác ấy.

**Nálungiaq,  
một phụ nữ Netsilik**



những nỗi đơn đau, thống khổ của cộng đồng. Chính vì vậy, ở các vùng như Hạ-Sahara, châu Phi, hay Bắc Mỹ, họ còn được gọi bằng những danh xưng như pháp sư hay lang y. Đây là những từ cổ, nay ít dùng.

Từ 45.000 năm trước cho tới tận thời hiện đại, tín ngưỡng thầy mo chi phối nhiều xã hội tại châu Âu. Một trong các tín ngưỡng ấy là *seiðr*, thịnh hành trong xã hội Viking vào khoảng

Những thế lực siêu nhiên sống trong thế giới vô hình, **điều khiển** thời tiết và nguồn cung thú săn.

Thế giới vô hình cũng **đầy rẫy những linh hồn**, vì người và thú đều có **linh hồn bất diệt**.

Họ **xin quý thần giúp** cho đi săn được thú, trồng trọt được mùa, kẻ ốm được mạnh.

Một số **người đặc biệt** có thể **viếng thăm thế giới** của quý thần, linh hồn.



**Xem thêm:** Nỗ lực giải thích tự nhiên 20-23 ▪ Tín ngưỡng vật linh trong xã hội sơ khai 24-25 ▪ Báo trước tương lai 79

thế kỉ 8-11. Đọc huyền thoại về Odin, linh thần dân Viking, có thể thấy nhiều yếu tố của *seiðr*. Bản thân Odin đã treo cổ, hiến tế chính mình để thực hiện nghi lễ khai tâm dâng lên Cây Đồi vĩ đại, "trục của vũ trụ".

Khoảng thế kỉ 16-17, ta thấy dấu ấn tín ngưỡng thầy mo nơi cộng đồng các nhà trừ tà Benandanti (một giáo phái phôn thực nông nghiệp) ở Friuli, nước Ý; hay nơi các vị tiên hoan hí bay lượn về đêm ở Scotland. Gần đây hơn thì có tục xuất hồn đi săn của những thợ săn *mazzeri* ở Corsica.

### Thầy mo Sami

Tuy nhiên, muốn tìm về tín ngưỡng thầy mo lâu đời nhất châu Âu, cần đến vùng Sápmi (tên cũ: Lapland), phía bắc Scandinavia. Tại đây, người Sami, một dân tộc bán du mục chuyên nghề chăn nuôi tuần lộc và đánh cá gấu, vẫn duy trì được tín ngưỡng nguyên thủy



Bệnh tật không kết liễu được con người. Ngay khi loài thú cầm tinh của chúng ta bị giết, ta vẫn sống mãi.

**Nálungiaq,  
một phụ nữ Netsilik**



cho đến tận đầu thế kỉ 18. Tín ngưỡng này sau đó mai một, song đã được khôi phục phần nào trong những thập niên gần đây. Ta có thể tái dựng truyền thống của người Sami dựa trên tư liệu lịch sử, và bằng cách so sánh đối chiếu với các nền văn hóa có nét tương đồng ở Bắc Á và Cực Bắc châu Mỹ.

Thầy mo Sami, tức *noaidi*, có thể kể nghiệp gia truyền từ cha ông, hoặc được chính quý thần lựa chọn. Trong nhiều nền văn hóa, kẻ được chọn làm thầy mo thường phải trải qua một giai đoạn khủng hoảng, đau ốm trầm kha. Trong tâm thức, họ cảm thấy mình như bị giết đi, rồi đưa lại trở về trần thế.

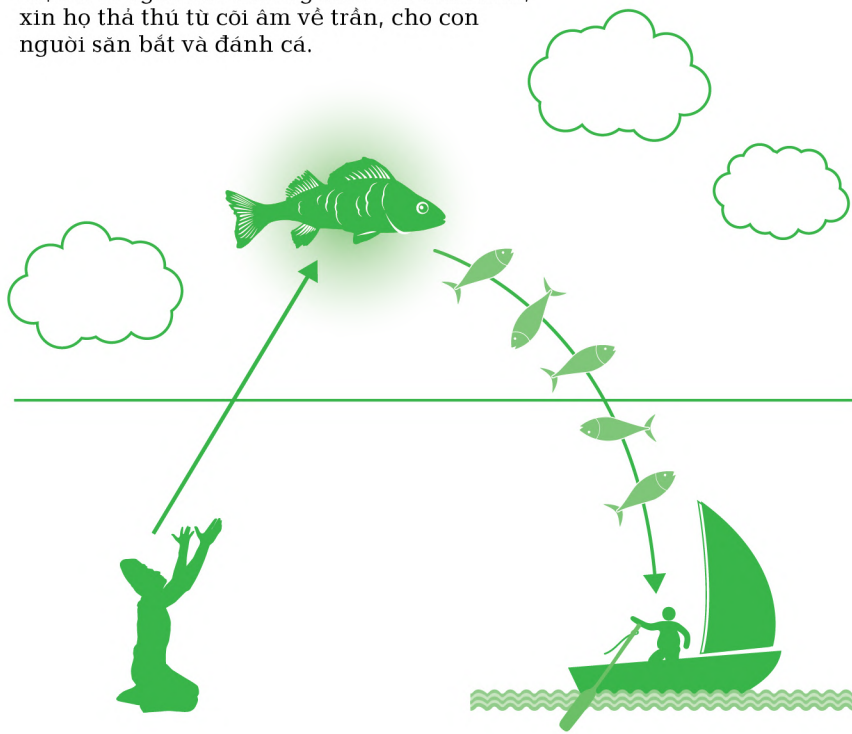
Mỗi thầy mo có những quý thần bảo hộ khác nhau, dưới dạng thú vật như sói, gấu, tuần lộc, hoặc cá. Khi lên đồng, họ mô phỏng động tác của những con vật này, và trở thành chính chúng. "Trở thành" ở đây là quá trình biến chuyển trong nội tâm,

**Thầy mo Sami** dùng trống để liên lạc với cõi âm. Các nhà truyền đạo Cơ Đốc đã đốt đi nhiều trống, song một ít vẫn tồn tại.

chứ không phải người biến ra thú theo hình dáng bên ngoài.

Thầy mo Sami nhập đồng nhờ ba yếu tố. Thứ nhất: nhờ hãm mình tội độ, thường bằng cách làm việc trần trướng giữa giá băng địa cực. Thứ hai: nhờ nhịp đập từ chiếc trống thiêng (Yakut và Buryat, những tộc người tương tự như Sami, gọi trống thiêng là con ngựa của thầy mo); trên trống khắc bùa chú, trang trí những hình ảnh trong tam giới: cõi trời bên trên, cõi chết bên dưới, và cõi người ở giữa, ba cõi kết nối với nhau bởi Cây Đồi. Thứ ba: nhờ ăn một loại nấm tán bay (*Amanita muscaria*) gây tác động thần kinh. Ăn nấm xong, thầy mo xuất thần, thân thể cứng đờ, bất động như chết. Giữa lúc lên đồng, đàn ông đứng canh cho thầy mo, đàn bà tụng những bài ca về công việc của thầy nơi cõi trên

Nhiều **cu dân vùng Bắc Cực** tin rằng mỗi loài thú đều có thần linh bảo hộ, gìn giữ cho chúng an toàn. Thầy mo có quyền năng đại diện loài người để thương thảo với thần linh, xin họ thả thú tù cũi âm về trần, cho con người săn bắt và đánh cá.



cũi dưới, và hát chỉ đường giúp thầy trở về.

Không ít thầy mo đã một đi không trở lại, thường vì kẻ có nhiệm vụ đánh thức họ quên mất lời chú. Chuyện kể rằng một thầy mo bị lạc trong thế giới bên kia suốt ba năm, cho đến khi người canh nhớ ra cần đọc câu "noi khúc ruột sâu con cá chó, nhằm chỗ góc tối thú ba" để chiêu hồn. Lời vừa thốt lên, chân thầy mo liền động đậy. Thầy mở mắt, chui ngay tên đang trí.

### Giao thiệp với quý thần

Tục truyền: thầy mo Sami bay tới đỉnh núi nơi trung tâm thế giới (trục vũ trụ), từ đó sẽ vào cũi trời hay xuống địa phủ. Họ cưới con

ngu tinh, được tuân lộc tinh bảo hộ và điều tinh dẫn đường. Muốn xin thú săn hay những thú khác, cần lên cũi trời Saivo; muốn cứu chữa linh hồn kẻ ốm, nơi đến là địa phủ Jabmeaymo. Để xâm nhập địa phủ, trước tiên phải dâng lễ, cúng bà chủ dưới ấy. Trong quá trình tập sự trước kia, các thầy mo đã được học ngôn ngữ bí truyền của quý thần, nên khi vào cũi âm có thể giao tiếp được.

Người Netsilingmiut (Netsilik Inuit, một nền văn hóa Bắc Cực, ở phía tây Vịnh Hudson, thuộc lãnh thổ Canada ngày nay) có tín ngưỡng tương tự dân Sami. Thầy mo của họ chữa bệnh, điều ngu bảo giông, làm trung gian cho

loài người và các hải, địa, phong thần. Mỗi khi lên đồng, cần một chỗ tối nhu lều hay chòi tuyết. Thầy mo ở trong đấy, tụng niệm những bài đặc biệt, cầu gọi quý thần bảo hộ. Nhập đồng rồi, thầy sẽ nói bằng giọng lạ, không phải giọng mình. Giọng này thường trầm sâu, vang vọng, cũng có khi the the, lạnh lạnh.

Giữa giá đồng, thầy mo có thể xuất hồn lên trời, thăm nguyệt lão Tatqiq, vị thần phù hộ cho việc săn bắn và giúp phụ nữ đẻ nhiều. Nếu lễ vật thầy mo dâng khiến nguyệt lão hài lòng, ngài sẽ thưởng nhiều thú săn. Theo người Netsilik, hôm nào mặt trăng vắng bóng trên trời, ấy là hôm Tatqiq đi săn thú, đem về nuôi linh hồn kẻ chết.

### Trên trời dưới biển

Truyện thuyết Netsilik kể: một hôm nọ, thầy mo cá Kukiaq mò hố băng tìm bắt hải cẩu. Ông nhìn lên, nhận thấy mặt trăng bay xuống gần mình. Mặt trăng lừng lo trên đầu thầy mo, rồi biến thành chiếc xe kéo làm



Quần áo và thức ăn; thịt và mỡ; đói khát hay mất mùa săn; tuân lộc, hải cẩu nhiều hay ít; tất thầy đều do Nuliayuk mà ra.

**Nalungiaq,  
một phụ nữ Netsilik**

